

Số: **203/2021/QĐST-HNGĐ**

Hàm Yên, ngày 01 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 167/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Anh Chúc Càn K, sinh năm 1992.

- Chị Lý Thị T, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Thôn 5 M, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Chúc Càn K và chị Lý Thị T.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 05 do Ủy ban nhân dân xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 18/01/2012 cho anh Chúc Càn K và chị Lý Thị T không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

+ Giao cháu Chúc Đức D, sinh ngày 15/12/2011 cho anh Chúc Càn K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

+ Giao cháu Chúc Càn K, sinh ngày 07/10/2009 cho chị Lý Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Chúc Càn K và chị Lý Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- *Về tài sản chung*: Anh Chúc Càn K và chị Lý Thị T đều xác định vợ chồng tự thỏa thuận về tài sản, đất đai chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Anh Chúc Càn K và chị Lý Thị T đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*:

+ Anh Chúc Càn K tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004531 ngày 15/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho anh Chúc Càn K số tiền chênh lệch còn lại là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

+ Chị Lý Thị T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã M (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND huyện Hàm Yên.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Tùng